

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số : 197/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Tô Lan H, sinh năm 1997

Bị đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1993

Cùng địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81; Điều 82 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tô Lan H và anh Phạm Văn T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Lan H và anh Phạm Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.
 - 2.2. Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con sau khi ly hôn:

Chị Tô Lan H và anh Phạm Văn T thỏa thuận:

Về con chung: Chị Tô Lan H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con là Phạm Diệu T, sinh ngày 09/12/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Tô Lan H không yêu cầu anh Phạm Văn T phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Thái đến khi chị H có yêu cầu.

Về quyền thăm nom con: Anh Phạm Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh Thái có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3. Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Tô Lan H và anh Phạm Văn T đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí ly hôn sơ thẩm:

Chị Tô Lan H và anh Phạm Văn T thỏa thuận: Chị Tô Lan H tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000025 ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Chị Tô Lan H được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P
- UBND xã T;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Giang

